

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

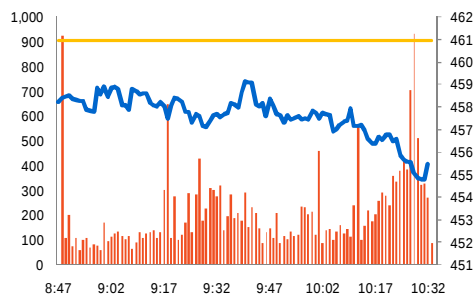
Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	455.46	↓ -5.50	-1.19%
KLGD (triệu ck)	29.84	↑ 5.37	21.95%
GTGD (tỷ đồng)	578.62	↑ 53.71	10.23%
Tổng cung (triệu ck)	44.23	↓ -0.65	-1.45%
Tổng cầu (triệu ck)	34.79	↓ -3.04	-8.04%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	2.50	↓ -1.10	-30.49%
KL bán (triệu ck)	2.50	↑ 0.56	28.76%
Giá trị mua (tỷ đồng)	78.07	↓ -41.35	-34.62%
Giá trị bán (tỷ đồng)	59.10	↓ -20.12	-25.40%

Nhận định thị trường:



Biến động trong ngày



Ngày 18/4/2011, thị trường đột ngột sụt giảm mạnh ngay từ đầu phiên, phá vỡ trạng thái dao động suốt khoảng thời gian dài trước đó. VN-Index giảm xuống mức 455.46 điểm, giảm hơn 5.5 điểm (-1.19%). VN-Index đã rơi khỏi trạng thái dao động ngang, và đặc biệt là đã tạo điểm rơi breakout, hoàn thiện mô hình tam giác trung gian xu thế giảm trước đó. Mô hình tam giác này với diễn biến giá tương đối “đẹp”, xác nhận của KLGD rằng có 3 điểm chạm ngưỡng hỗ trợ là đường trendline hướng lên, cứ lần sau lực cầu lại yếu hơn lần trước đó khiến KLGD giảm dần sau mỗi lần chạm hỗ trợ mạnh. Các chỉ báo dao động như RSI(sức tăng giá), MFI(dòng tiền) đều giảm xuống. Công cụ dao động mang tính chu kỳ Stoch (5,3,3) với đường chậm %D tiếp tục đi xuống, vẫn chưa tới ngưỡng Quá Mua. MACD bắt đầu cho tín hiệu bán ra với ADX tăng lên cho thấy sức mạnh giảm giá bắt đầu chiếm ưu thế. Các chỉ báo kỹ thuật thể hiện rằng xác suất thị trường vẫn có thể tiếp tục giảm là rất cao.

Hỗ trợ gần nhất của VN-Index (445 và 433): Fibonacci Extension, áp dụng trên sóng giảm gần nhất trước khi có mô hình tam giác, chỉ ra rằng ngưỡng 61.8% tương đương 445 điểm là 1 hỗ trợ mạnh, được khẳng định độ tin cậy khi nó đang nằm trùng với dải dưới của Bollinger bands với Volume At Price (KLGD phân bổ tại mức giá) lớn hơn bình thường xác nhận độ tin cậy.

Kháng cự mạnh ở rất gần: (460 điểm). Nói theo chiều ngược lại, Fibonacci của sóng tăng trước đó cũng chỉ ra mức 61.8% tương đương 460 điểm đã bị phá vỡ, và sẽ trở thành ngưỡng kháng cự rất mạnh nếu VN-Index tăng trở lại.

Về mặt kỹ thuật, chúng tôi đánh giá mô hình tam giác này có độ tin cậy khá

Phạm Bình - GD Phân tích

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
ĐT: (84-4) 39343888 Fax: 393439999

cao. Với phiên breakout hoàn thiện mô hình ngày hôm nay, xét về mặt kỹ thuật, VN-Index có thể sẽ tiếp tục giảm trong phiên sắp tới. Xác suất rất cao là trong ngắn hạn, VN-Index sẽ tiếp tục giảm mạnh về ngưỡng 445 điểm. Tại vùng 430-445 VN-Index mới có thể nhận được lực cầu hỗ trợ từ phía NĐT, tuy nhiên có thể lực cầu sẽ yếu ớt. Tuy nhiên, cũng cần lưu ý rằng trong quá trình giảm, do thanh khoản quá yếu nên có thể sẽ có những thời điểm phục hồi dạng bulltrap ngay trong phiên, thậm chí có thể tăng điểm retest lại ngưỡng 460 điểm, dù khả năng này không cao.

Theo lý thuyết về mô hình giá, VN-Index có khả năng sẽ giảm mức tối thiểu bằng chiều cao của mô hình (khoảng gần 40 điểm, về mức tương đương 420 điểm).

Các thông tin đáng chú ý:

Thủ tướng kí ban hành quyết định bắt đầu từ 1/6 tới, giá điện sẽ chính thức được thực hiện theo cơ chế thị trường, trong đó bên bán điện được phép điều chỉnh giá tối đa 4 lần trong một năm. Quyết định này thể hiện rằng nhà nước giảm bớt việc trợ giá điện và thực hiện cơ chế thị trường, khiến cho NĐT lo ngại rằng nếu tình trạng chi phí sản xuất điện tiếp tục tăng, nhu cầu tiêu thụ điện tiếp tục căng thẳng thì trong vòng 3 tháng tới, giá điện có thể sẽ tiếp tục tăng.

Về phía doanh nghiệp, tình hình khó khăn tiếp tục thể hiện khi báo cáo quý 1 đang dần được công bố. Như phân tích của nhiều chuyên gia, hầu hết các doanh nghiệp đều có báo cáo không được tốt. Đi kèm với vấn đề này, nhiều tổ chức và cổ đông nội bộ đăng kí bán cổ phiếu cũng có tác động không nhỏ tới thị trường. Bên cạnh đó, tiếp tục có nhiều doanh nghiệp bị ngừng giao dịch tạm thời, cũng góp phần làm bức tranh tổng thể thêm bi quan.

Về phía NĐT, hôm nay mặt bằng phí cho vay hỗ trợ vốn ở hầu hết các CTCK đều đã nâng thêm một bậc nữa, lên mức 25-27%/năm. Động thái này tác động trực tiếp tới các NĐT, đặc biệt là những NĐT đang sử dụng hình thức hỗ trợ này. Mức chi phí vốn quá cao này, một mặt hạn chế dòng tiền vào thị trường, làm giảm lực cầu vốn đã yếu ớt, một mặt vô tình khiến các NĐT đang sử dụng vốn vay này sẽ nhanh chóng bán cổ phiếu để giảm bớt áp lực lãi suất.

Khuyến nghị mua bán:

- NĐT nên bán cổ phiếu, giảm tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu.
- Nếu thị trường có phục hồi nhẹ với KLGD nhỏ thì có thể đó là bulltrap, NĐT nên tận dụng cơ hội như vậy để bán cổ phiếu, giảm triệt để tỷ lệ cổ phiếu trong danh mục.
- NĐT không nên sử dụng đòn bẩy tài chính vào lúc này.
- NĐT giữ tiền mặt chưa nên tham gia vào thị trường. Và không nên tham “bắt đáy” khi tín hiệu toàn thị trường chưa có dấu hiệu điều chỉnh.

HNX:

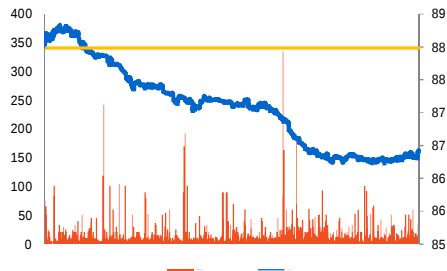
Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	86.49 ↓	-1.49	-1.69%
KLGD (triệu ck)	25.58 ↑	3.12	13.87%
GTGD (tỷ đồng)	353.47 ↑	34.35	10.76%
Tổng cung (triệu ck)	36.36 ↑	0.32	0.88%
Tổng cầu (triệu ck)	34.26 ↑	1.91	5.89%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.45 ↓	-0.35	-43.93%
KL bán (triệu ck)	0.15 ↓	-0.01	-6.15%
Giá trị mua (tỷ đồng)	9.21 ↓	-1.48	-13.87%
Giá trị bán (tỷ đồng)	2.48 ↓	-0.29	-10.46%

Nhận định thị trường:



Biến động trong ngày



Tương tự với VN-Index, HNX cũng có 1 phiên giảm mạnh với mức giảm tới 1.69%, về mức 86.49 điểm. Với một phiên giảm điểm mạnh, nhiều mã cổ phiếu bluchips lộ mức giá mua sàn, KLGD gia tăng nhẹ (đạt 23.1 triệu đơn vị) lại là một yếu tố xác nhận thị trường đi xuống (bearish market).

Hầu hết các chỉ báo kỹ thuật thể hiện khả năng HNX còn có thể tiếp tục giảm, trong hoàn cảnh HNX vừa mới có một phiên giảm mạnh, phá vỡ hỗ trợ 90 điểm. HNX đã chạm xuống dải Bollinger bands phía dưới (đang mở rộng), có khả năng sẽ có phục hồi kỹ thuật nhẹ trong những phiên sắp tới, tuy nhiên xu hướng ngắn hạn là giảm điểm.

Với các mã cổ phiếu bluchips vốn nhận được dòng tiền mạnh, phiên hôm nay cũng thể hiện sự yếu ớt trong sức mua khi giá sụt giảm mạnh trong suốt cả phiên với lực cầu yếu, lực bán tăng với giá đặt thấp dần.

Hoạt động giao dịch của khối ngoại cũng giảm đi rất mạnh, thể hiện qua lực mua ròng chỉ còn bằng 30% của phiên trước đó.

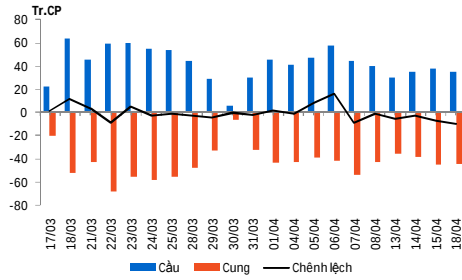
Khuyến nghị:

Hiện tại, tín hiệu giảm điểm tiếp tục của HNX khá rõ rệt, chúng tôi khuyến nghị NĐT nên tận dụng cơ hội những đợt phục hồi nhẹ của thị trường để giảm triệt để tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu.

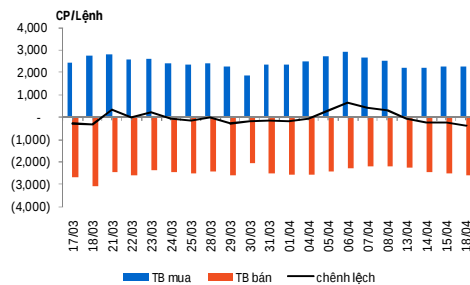
NĐT giữ tiền mặt chưa nên tham gia thị trường.

HSX:

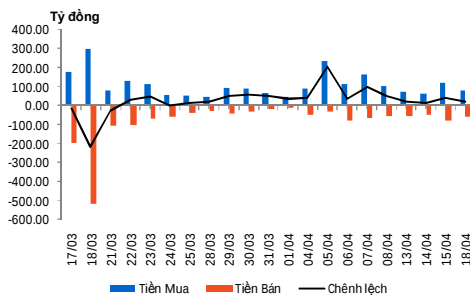
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



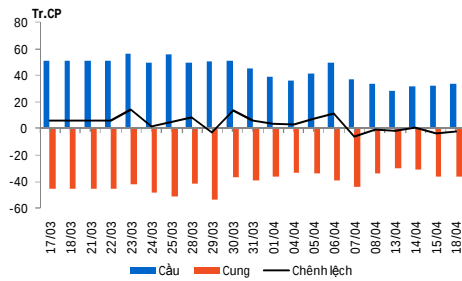
Diễn biến thị trường Hà Nội:

Tại sàn Hà Nội, lực cầu yếu và giá trị giao dịch cũng thể hiện trạng thái chán nản của NĐT ngay từ đầu phiên giao dịch. Tình trạng cung áp đảo cầu diễn ra, HNX-Index giảm điểm trong suốt phiên giao dịch. Đóng cửa phiên, HNX-Index giảm về 86.49 điểm, -1.49 điểm (1.69%). Thanh khoản đạt 23.185 triệu đơn vị, tương đương mức 320.2 tỷ đồng. Lực cầu và dòng tiền vẫn tiếp tục tập trung trên nhóm cổ phiếu bluechips: VND, THV, VCG, KLS. BVS, PVX. SHN.... tuy nhiên đến cuối phiên nhóm cổ phiếu này cũng giảm điểm rất mạnh và có nhiều mã lộ mức giá đặt mua sàn từ giữa phiên.

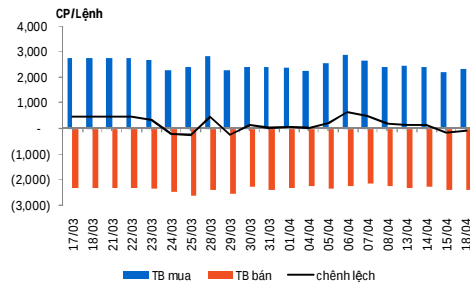
Phiên hôm nay, khối NĐTNN cũng giảm mạnh KL mua trên sàn HNX khi họ chỉ mua vào 447,000 đơn vị (chỉ bằng hơn 50% so với phiên trước đó), tương đương 9.2 tỷ đồng. Họ bán ra 149,500 đơn vị, tương đương 2.4 tỷ đồng. NĐTNN hôm nay đã ngừng giao dịch mạnh trên cổ phiếu KLS, và mua vào nhiều nhất là 127,300 cổ phiếu PVS.

HNX:

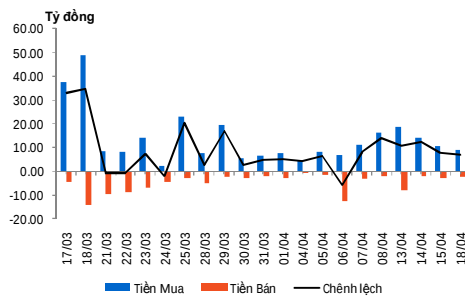
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Diễn biến thị trường Hà Nội:

Mở cửa phiên giao dịch, HNX có mức tăng nhẹ ở mức 0.2% với chưa đầy 1 triệu đơn vị được chuyển nhượng. Sau đó, lực bán mạnh dần, cung cầu giằng co trên nhóm cổ phiếu bluchips như VCG, PVX, THV, KLS, BVS,... khiến HNX có mức điểm giảm nhẹ. Đóng cửa phiên, HNX giảm -0.35 điểm về mức 89.07 (-0.39%). Trong nhóm cổ phiếu bluchips được dòng tiền tập trung chỉ duy nhất có THV tăng nhẹ lên mức 11,100 đồng/cp, còn lại hầu hết giảm giá nhẹ.

Thanh khoản HNX đạt 16.9 triệu cổ phiếu, tương đương 248.5 tỷ đồng, tăng nhẹ so với phiên giao dịch trước đó. Giao dịch tập trung trên 1 nhóm nhỏ các mã cổ phiếu như KLS, VCG, BVS, PVX, THV,

NĐTNN tiếp tục mua ròng trên HNX hơn 12.4 tỷ đồng. Họ mua vào 914,000 đơn vị, chủ yếu là KLS và VCG, giá trị đạt hơn 14 tỷ đồng, trong khi đó phía bán ra chưa đầy 100,000 đơn vị, với giá trị hơn 1,8 tỷ đồng.

TIN CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN PVN

PXT- CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí lãi ròng gần 5 tỷ đồng trong quý 1

Trong quý 1/2011, doanh thu thuần đạt 169.5 tỷ đồng, tăng 75% so với cùng kỳ. Giá vốn hàng bán kỳ này chiếm 156 tỷ đồng, lợi nhuận gộp đạt 13 tỷ đồng, ứng với tỷ suất lãi gộp biên 7.7%.

Chi phí tài chính kỳ này giảm nhưng chi phí quản lý doanh nghiệp lại tăng 1.4 tỷ đồng.

Theo đó, lợi nhuận thuần đạt 6.6 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế ở mức 4.9 tỷ đồng.

PV Gas- Tổng Công ty Khí Việt Nam: đặt mục tiêu 7.000 tỷ đồng LNTT, dự kiến niêm yết trong năm 2011

Ngày 17/4, Tổng Công ty Khí Việt Nam (PV Gas) đã tổ chức họp ĐHCĐ năm 2011. ĐHCĐ đã thảo luận và thông qua các vấn đề quan trọng liên quan đến việc chuyển đổi PV Gas thành Tổng CTCP Khí Việt Nam và thông qua kế hoạch niêm yết cổ phiếu tại HoSE trong năm nay, lựa chọn đơn vị tư vấn là Công ty chứng khoán Bản Việt. Năm 2010, PV Gas đạt doanh thu hơn 48 ngàn tỷ đồng, bằng 163% kế hoạch năm, lợi nhuận trước thuế của PV Gas là hơn 6 ngàn tỷ đồng, tăng 60% so với cùng kỳ năm trước và bằng 32% vốn điều lệ..

Theo kế hoạch dự kiến ban đầu, lợi nhuận trước thuế năm 2011 của toàn Tổng Công ty là trên 4 ngàn tỷ đồng, tỷ lệ chia cổ tức năm 2011 là 12%. Tuy nhiên căn cứ vào kết quả kinh doanh hiện tại của quý I/2011 và dự kiến tình hình thị trường năm 2011, PV Gas đặt mục tiêu phần đầu lợi nhuận trước thuế năm 2011 của toàn Tổng Công ty sẽ là gần 7 ngàn tỷ đồng, bằng 36% vốn điều lệ và tỷ lệ chia cổ tức năm 2011 là 20%.

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 33 cổ phiếu niêm yết chỉ có 1 cổ phiếu tăng giá, 1 cổ phiếu đứng giá và 31 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PXT (tăng 1,35%). Cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PVV (giảm 6,80%), PCG (giảm 5,80%), PFL (giảm 5,68%) và PVL (giảm 5,88%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 3,66% và tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 6,41 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 18/04:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	6,500	6,100	↓ -5.80	0.60	8.10	HNX
2	PDC	CTCP Du lịch Dầu khí Phương Đông	6,200	33,200	↓ -4.62	0.41	1.40	HNX
3	PFL	CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí VN	8,300	57,100	↓ -5.68	0.72	5.21	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	17,900	445,600	↓ -3.76	1.36	15.73	HNX
5	PHH	CTCP Hồng hà Dầu khí	9,300	54,800	↓ -7.00	0.53	2.06	HNX
6	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	10,800	71,200	↓ -3.57	1.04	22.96	HNX
7	PSG	CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	7,200	3,200	↓ -5.26	N/A	N/A	HNX
8	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	8,900	163,700	↓ -2.20	0.67	3.38	HNX
9	PV2	CTCP Đầu tư và Phát triển PMI	7,600	92,000	↓ -5.00	0.32	2.26	HNX
10	PVA	CTCP Xây dựng Dầu khí Nghệ An	25,200	148,000	↓ -4.55	1.35	7.22	HNX
11	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	20,600	524,680	↔ 0.00	1.29	3.89	HNX
12	PVE	CTCP Tư vấn Đầu tư và Thiết bị Dầu khí	10,900	32,400	↓ -4.39	0.90	6.01	HNX
13	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	13,300	323,100	↓ -4.32	1.14	9.49	HNX
14	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	16,600	126,400	↓ -2.35	1.41	10.26	HNX
15	PVL	CTCP Bất động sản Điện lực Dầu khí VN	8,000	533,000	↓ -5.88	0.36	3.55	HNX
16	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	8,000	13,200	↓ -3.61	0.68	3.56	HNX
17	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	20,500	215,200	↓ -1.44	1.91	55.43	HNX
18	PVV	CTCP Đầu tư Xây dựng Vinaconex - PVC	13,700	97,200	↓ -6.80	0.90	6.82	HNX
19	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	15,200	1,848,400	↓ -4.40	0.67	1.19	HNX
20	PXA	CTCP Đầu tư & Thương mại Dầu khí Nghệ An	9,300	17,000	↓ -3.12	0.86	20.52	HNX
21	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	35,200	250,180	↓ -2.49	2.11	5.69	HSX
22	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	13,400	201,740	↓ -1.47	1.20	7.32	HSX
23	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	36,800	177,180	↓ -0.54	2.48	11.07	HSX
24	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	9,200	65,820	↓ -3.16	0.81	6.35	HSX
25	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	50,500	204,830	↓ -4.72	3.89	19.36	HSX
26	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	19,000	210,820	↓ -3.55	1.69	22.71	HSX
27	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	7,100	96,260	↓ -4.05	0.91	56.02	HSX
28	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	8,900	153,180	↓ -4.30	0.76	2.03	HSX
29	PXL	CTCP ĐT khu công nghiệp dầu khí – Idico Long Sơn	6,200	89,960	↓ -3.13	0.58	12.54	HSX
30	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	7,300	12,320	↓ -3.95	0.66	8.28	HSX
31	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	11,700	131,270	↓ -3.31	1.06	N/A	HSX
32	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	7,500	15,850	↑ 1.35	0.75	N/A	HSX
33	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	8,400	3,100	↓ -6.67	N/A	N/A	UPCOM
34	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	3,900	12,100	↔ 0.00	0.37	N/A	UPCOM
35	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	6,300	-	↔ 0.00	N/A	N/A	UPCOM
36	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình	6,200	9,700	↔ 0.00	0.56	N/A	UPCOM
37	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	6,200	5,000	↔ 0.00	0.55	N/A	UPCOM
38	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	3,900	-	↔ 0.00	0.39	N/A	UPCOM
39	PX1	CTCP Xi măng Dầu khí 12/9	15,900	-	↔ 0.00	N/A	N/A	UPCOM

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VDL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá	Thời gian nhận đặt cọc
Công ty Xây dựng và Xuất nhập khẩu Giao thông 502	25.00	1,075,000	10,000	30/03/2011	Từ 24/2 đến 23/03/2011
Công ty Công trình Giao thông 503	2.00	1,030,000	10,000	16/03/2011	Từ 24/2 đến 09/03/2011
Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Trường Thịnh (lần 2)	34.70	924,709	16,000	24/01/2011	
CTCP Thiết bị phụ tùng Đà Nẵng	41.00	1,931,760	26,000	30/12/2010	Từ 12/09/2010 đến 12/23/2010
Công ty Vật liệu Xây dựng và Lâm sản	63.00	2,030,200	10,500	27/12/2010	
CTCP Đầu tư Xây dựng 3-2	112.00	5,277,300	10,500	24/12/2010	Từ 06/12/2010
Ngân hàng TMCP Phát triển nhà TP.Hồ Chí Minh	0.0	3,000,000	110	22/12/201	Từ 06/12/2010

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VDL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Hưng Long	HNX	95	05/04/2011
CTCP Xây lắp dầu khí Hà Nội	HNX	300	04/04/2011
CTCP Khai khoáng và Cơ khí Hữu Nghị Vinh Sinh	HNX	72	23/03/2011
Công ty Cổ phần Bê tông Becamex	HSX	□00	26/01/2011
CTCP Khai thác và Chế biến Khoáng sản Bắc Giang	HSX	168	24/01/2011
ông ty Cổ phần Vận tải Đa phương thức Duyên Hải	HSX	100.795	24/01/2011
CTCP Khai khoáng và Cơ khí Hữu Nghị Vinh Sinh	HNX	72	23/03/2011
Công ty Cổ phần Thiết bị Y tế Việt Nhật	HSX	242	14/01/2011

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Thủy sản Gentraco	HNX	80	04/04/2011
CTCP Dịch vụ Sonadezi	UPCOM	50	24/03/2011
CTCP Đầu tư xây dựng Thanh Khê	HNX	18	17/03/2011
CTCP Gỗ MDF VRG		344.45997	21/02/2011
CTCP Đầu tư xây dựng Hồng Phát	HNX	48	18/02/2011
TCP Lưới thép Bình Tây	UPCOM	19.654	26/01/2011
CTCP Xây lắp III Petrolimex	HNX	50	25/01/2011
CTCP Chứng khoán An Phát	HNX	289	20/01/2011
CTCP Bia Hà Nội – Hải Phòng	HNX	91.79	20/01/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Giá chào sàn (Đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Đường sông Miền Nam	SWC	UPCOM	671.00		29/04/2011
CTCP Xây dựng HUD101	H11	UPCOM	10.60		28/04/2011
CTCP Du lịch Đắc Lắc	DLD	UPCOM	93.07		08/04/2011
CTCP Than Miền Trung - TKV	CZC	UPCOM	26.68		05/04/2011
CTCP Gang thép Thái Nguyên	TIS	UPCOM	1,840.00		24/03/2011
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD3	HUD3	HSX	100.00		18/03/2011
CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	PSG	HNX	350.00		15/03/2011
Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển Đô thị Dầu khí Cửu Long	CCL	HSX	250.00		03/03/2011
Tổng CTCP Bảo hiểm Bưu điện	PTI	HNX	450.00		02/03/2011
CTCP Địa ốc 11	D11	HNX	26.00		25/02/2011
CTCP Đầu tư & Thương mại Dầu khí Nghệ An	PXA	HNX	108.00		22/02/2011
CTCP Thép Biên Hòa	VCA	UPCOM	151.87		21/02/2011
CTCP Tập đoàn Quốc tế Biên Hòa	FBA	UPCOM	34.15		18/02/2011
Tổng CTCP Y tế Danameco	DNM	HNX	24.12		16/02/2011
CTCP Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm	MCF	HNX	35.00		14/02/2011
CTCP Môi trường Đô thị Hà Đông	MTH	UPCOM	14.78		10/02/2011
CTCP Bê tông Ly tâm Điện lực Khánh Hòa	KCE	UPCOM	15.00		08/02/2011

Nguồn: HSX, HSX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
SSI	21,300	20,400	-4.23	33,859
MCG	13,600	13,400	-1.47	28,983
GIL	22,900	22,900	0.00	25,219
HAG	43,800	45,800	4.57	24,338
GMD	28,500	28,200	-1.05	23,580

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
PVX	15,900	15,200	-4.40	28,384
VND	14,100	13,700	-2.84	23,348
ACB	23,100	23,000	-0.43	20,352
KLS	9,800	9,400	-4.08	20,008
VCG	20,400	19,700	-3.43	19,947

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
CTI	28,500	29,900	1,400	4.91
LGC	24,500	25,700	1,200	4.90
VTF	13,000	13,600	600	4.62
HAG	43,800	45,800	2,000	4.57
RIC	13,800	14,400	600	4.35

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
DBT	21,500	23,000	1,500	6.98
SDB	8,700	9,300	600	6.90
HTP	5,800	6,200	400	6.90
ADC	7,300	7,800	500	6.85
SVI	20,600	22,000	1,400	6.80

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
UDC	10,000	9,500	-500	-5.00
NNC	34,000	32,300	-1,700	-5.00
BT6	18,100	17,200	-900	-4.97
SRC	26,300	25,000	-1,300	-4.94
FMVF	6,100	5,800	-300	-4.92

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
PHH	10,000	9,300	-700	-7.00
DC4	10,000	9,300	-700	-7.00
HDO	24,300	22,600	-1,700	-7.00
LCD	8,600	8,000	-600	-6.98
NHA	24,400	22,700	-1,700	-6.97

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
HPG	12,693	STB	10,726
VCB	9,555	PVD	8,220
BVH	6,762	ITA	7,474
HAG	5,269	VNM	4,177
DPM	4,084	HPG	3,558

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PVS	2,633	NTP	1,174
VNF	1,409	VND	483
NTP	1,209	KLS	465
VCG	1,190	VNR	136
PVX	719	WSS	90

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định - ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 - 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu - ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng - ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339